

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP

Kỳ thi tháng 12/2019

Niên khóa: 2016 - 2019

Hệ đào tạo: trung cấp chính quy

TT	SBD	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	phách	Điểm thi tốt nghiệp		
							CT	LTTH	THNN
1	TN01	116030034	Đặng Thị Lan	Anh	08/02/1999	KT	5.0		
2	TN02	117030026	Thái Thị Minh	Châu	07/11/2002	SP	5.0		
3	TN03	216030047	Lưu Thị Thùy	Dương	19/09/1998	KT		3.5	
4	TN04	216030031	Hồ Bảo	Hân	04/12/2000	DD	6.0	5.5	
5	TN05	216030050	Lê Thị Thái	Hòa	30/10/2001	YS		5.0	
6	TN06	216030066	Nguyễn Nhật	Hoàng	18/03/2000	DD	5.0	2.5	3.0
7	TN07	116030031	Trần Nhật	Huy	27/09/2001	TM	5.0		
8	TN08	116030001	Cao Vũ Thùy	Linh	16/02/2001	DD		3.0	
9	TN09	117030068	Nguyễn Huỳnh Phương	Linh	11/08/2001	SP	5.0		
10	TN10	116030027	Nguyễn Thị	Mận	1985	KT		3.5	
11	TN11	216030012	Nguyễn Thị	Nga	21/08/1998	KT		5.0	
12	TN12	214021116	Trần Kim	Ngân	19/07/1996	DD		5.0	
13	TN13	217020063	Ngô Nguyễn Phương	Ngân	26/10/1999	SP	5.5		
14	TN14	217020144	Mai Thị Hồng	Ngát	24/10/1999	SP	6.0		
15	TN15	116020013	Nguyễn Huỳnh	Nhi	22/12/1991	YS		5.0	
16	TN16	114020270	Lại Thị Điệp	Nhi	02/02/1998	DS		2.5	
17	TN17	217020046	Nguyễn Kim Uyên	Nhi	01/10/1998	SP	5.0	9.0	9.0
18	TN18	216030002	Đào Thị Kim	Nhung	16/05/2000	SP	5.0		
38	TN38	215180144	Ha Na	Phi		YS			4.5
19	TN19	216030018	Ninh Thị Ngọc	Phúc	12/09/1996	DS	5.5	2.5	5.0
20	TN20	217020209	Lê Thị	Phượng	25/12/1996	SP	5.0		
21	TN21	116020020	Nguyễn Văn Bảo	Sơn	28/07/1986	YS		5.0	
22	TN22	116030023	Trần Thị Thu	Sương	1995	KT		3.5	
23	TN23	116030048	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	1998	KT		2.0	
24	TN24	217020036	Nguyễn Hồ Phương	Thảo	14/02/1998	SP	8.0		
25	TN25	13320024	Nguyễn Thị Thu	Thảo	30/05/1995	YS	5.0		3.5
37	TN37	216020672	Bùi Thị	Thảo		YS			5.5

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP

Kỳ thi tháng 12/2019

Niên khóa: 2016 - 2019

Hệ đào tạo: trung cấp chính quy

TT	SBD	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	phách	Điểm thi tốt nghiệp		
							CT	LTTH	THNN
26	TN26	117030005	Nguyễn Thị Minh	Thơ	27/07/2000	SP	5.0		
27	TN27	217030020	Trương Thị Thu	Thúy	07/07/2002	SP	5.5	9.0	9.0
28	TN28	117030024	Lê Thị	Thúy	18/06/2002	SP	6.5		
29	TN29	114020099	Phạm Ngọc Bích	Trâm	09/10/1994	YS	7.0		
30	TN30	217030040	Trần Quế	Trân	17/09/2002	SP	5.0	9.0	9.0
31	TN31	117030029	Đỗ Thị	Tuyết	10/02/2002	SP	5.0		
32	TN32	217020089	Lê Thị	Uyên	12/09/1999	SP	6.0		
33	TN33	215020306	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	09/04/1997	DD		6.0	
34	TN34	116030012	Nguyễn Thảo	Vy	12/07/1997	KT	6.0	3.5	5.5
35	TN35	116030042	Nguyễn Hoàng	Vy	04/03/2001	KT	5.0	2.5	5.5
36	TN36	216030060	Trần Xuân	Vy	28/10/2001	SP	5.0		

Tp.HCM, ngày 31 tháng 12 năm 2019